

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN CHÂU THÀNHĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH ĐỒNG THÁP**

Số: 09 /2023/QĐST-VDS

Châu Thành, ngày 07 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Thiêm

Thư ký phiên họp: Ông Phạm Văn Minh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên họp:
Ông Trần Cao Lâm – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2023 mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 177/2022/TLST-VDS ngày 07 tháng 10 năm 2022, về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 08/2023/QĐST-VDS ngày 26 tháng 6 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Hà Văn M, sinh năm 1965;

Địa chỉ: ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Võ Thị N, sinh năm 1964;

Địa chỉ: ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 15 tháng 8 năm 2022, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên họp, người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Hà Văn M trình bày:

Vào năm 1990 ông và bà Võ Thị N tự nguyện sống chung với nhau tại gia đình của ông ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Quá trình chung sống ông và bà N có ba người con tên là Hà Minh T, sinh năm 1991; Hà Minh Q, sinh năm 1993 và Hà Minh S, sinh năm 1997.

Trong thời gian sống chung với nhau giữa ông và bà N thường xuyên cãi vã nên cả hai quyết định đường ai nấy đi. Kể từ ngày 01/12/1998 bà N đã bỏ đi cho đến nay, không liên lạc với ông cũng không tới lui thăm con. Ông đã tìm kiếm bà N nhiều nơi nhưng không biết được tin tức của bà Võ Thị N.

Vì vậy, ông yêu cầu Toà án tuyên bố bà Võ Thị N mất tích để ông làm thủ tục xin ly hôn.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết việc dân sự.

- Về tố tụng: Từ khi thụ lý việc dân sự đến khi mở phiên họp Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về thời hạn xét đơn yêu cầu Thẩm phán đã thực hiện đúng theo điều 388 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Viện kiểm sát đề nghị Tòa án áp dụng điều 68 Bộ luật dân sự, Điều 387, 388, 389 Bộ luật tố tụng dân sự để ra quyết định giải quyết việc dân sự theo hướng chấp nhận yêu cầu của ông Hà Văn M về việc tuyên bố bà Võ Thị N, sinh năm 1964, địa chỉ: ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật yêu cầu và thẩm quyền giải quyết vụ việc: Hà Văn M yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Võ Thị N, sinh năm 1964, địa chỉ: ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp mất tích. Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

[2]. Về nội dung:

Bà Võ Thị N và ông Hà Văn M sống chung với nhau vào năm 1990 tại gia đình của ông M ngụ ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Ông M và bà N chung sống với nhau có ba con chung gồm Hà Minh T, sinh năm 1991; Hà Minh Q, sinh năm 1993 và Hà Minh S, sinh năm 1997. Quá trình sống chung do ông M và bà N thường xuyên cãi vã nên bà N đã bỏ đi khỏi địa phương và không còn liên lạc với ông M từ ngày 01/12/1998 cho đến nay, hiện nay ông M cũng không biết bà N đang sinh sống tại đâu.

Theo xác nhận của công an xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp ngày 09/8/2022 thì bà Võ Thị N, sinh năm 1964 có cư trú tại xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp từ năm 1990 đến năm 1992, từ năm 1998 đến nay bỏ địa phương không rõ đi đâu. Ông M đã nhắn tin, tìm kiếm bà N trên sóng phát thanh truyền hình kênh VTV 9 trong 03 ngày liên tiếp từ ngày 06/02/2023 đến ngày 08/02/2023 và nhắn tin trên B 03 kỳ liên tục vào các ngày 31 tháng 1 và ngày 1, 2 tháng 2 năm 2023 nhưng đến nay vẫn không có tin tức xác thực của bà Võ Thị N.

Khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định:

“1. Khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì

theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích ...”

Căn cứ vào xác nhận của công an xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp tính đến nay thì bà Võ Thị N đã biệt tích trên 02 năm liền. Ông M cũng đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không có tin tức xác thực của bà Võ Thị N. Như vậy, việc ông Hà Văn M yêu cầu tuyên bố bà Võ Thị N mất tích là có căn cứ nên chấp nhận.

[4]. Về chi phí tố tụng: ông Hà Văn M phải chịu các khoản chi phí tố tụng đăng phát các thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích. Ông M thanh toán xong nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

[5]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: ông Hà Văn M phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

[6]. Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp về việc giải quyết việc dân sự là có cơ sở nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, các Điều 367, 369, 370, 372, 387, 388 và 389 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Hà Văn M, về việc tuyên bố một người mất tích.

2. Tuyên bố bà Võ Thị N, sinh năm 1964, địa chỉ: ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp mất tích.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự: ông Hà Văn M phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0013491 ngày 07/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: ông Hà Văn M có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Người yêu cầu;
- Lưu HS VDS.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Thị Thiêm

